

Số: 236

V/v đăng ký môi trường cho cơ sở “Sản
xuất, chế biến và phân phối thực phẩm
dinh dưỡng”

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường Thạch Bàn

Công ty TNHH Thương mại Vạn An (sau đây gọi tắt là chủ đầu tư) là chủ đầu tư của cơ sở “Sản xuất, chế biến và phân phối thực phẩm dinh dưỡng” (sau đây gọi tắt là cơ sở) thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Địa chỉ trụ sở chính: 112 Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên mã số: 0101018067 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/05/2000, thay đổi lần thứ 12 ngày 27/12/2021.

- Người đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư: Dương Tiến Việt

- Điện thoại: 0901701516; E-mail: vanantrading@vanan.vn

Công ty TNHH Thương mại Vạn An đăng ký môi trường cho cơ sở “Sản xuất, chế biến và phân phối thực phẩm dinh dưỡng” với các nội dung sau:

1. Thông tin chung về cơ sở:

- Tên cơ sở: Sản xuất, chế biến và phân phối thực phẩm dinh dưỡng;

- Địa điểm thực hiện của cơ sở: thuê đất của Công ty TNHH Một thành viên Hanel tại Lô B1 và B2, đường công nghiệp 04, khu công nghiệp Sài Đồng B, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (theo Hợp đồng thuê lại đất số 01/2012/HĐTLĐ ngày 31/12/2011 và Hợp đồng thuê lại đất số 1010/2015/HĐTLĐ ngày 10/10/2015 giữa Công ty TNHH Một thành viên Hanel và Công ty TNHH Thương mại Vạn An).

- Nguồn vốn thực hiện: 60.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng). Trong đó: vốn góp để thực hiện là 40.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng), chiếm tỷ lệ 66,67% tổng vốn đầu tư.

- Tiến độ thực hiện: cơ sở đã đi vào hoạt động từ năm 2000.

- Quy mô; công suất; công nghệ và loại hình của cơ sở:

+ Quy mô: Nhà máy thuộc lĩnh vực công nghiệp - Dự án đầu tư nhóm C (theo quy

định của Luật Đầu tư công 2019).

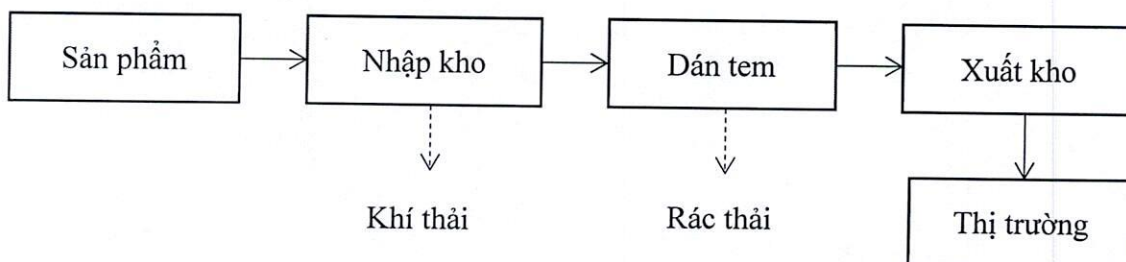
+ Quy mô diện tích: Diện tích đất sử dụng là 9.177 m², trong đó: Lô B1 có diện tích là 3.952 m² (căn cứ theo Hợp đồng thuê lại đất số 1010/2015/HĐTLĐ ngày 10/10/2015 giữa Công ty TNHH Một thành viên Hanel và Công ty TNHH Thương mại Vạn An); Lô B2 có diện tích là 5.225 m² (căn cứ theo Hợp đồng thuê lại đất số 01/2012/HĐTLĐ ngày 31/12/2011 giữa Công ty TNHH Một thành viên Hanel và Công ty TNHH Thương mại Vạn An).

+ Công suất hoạt động của cơ sở:

- Sản phẩm dinh dưỡng Hipp: 1.374.660 sản phẩm/năm.
- Sản phẩm đồ dùng Farlin: 250.632 sản phẩm/năm.
- Dầu dinh dưỡng Omega: 29.767 sản phẩm/năm.
- Sản phẩm đồ dùng Philips Avents: 115.250 sản phẩm/năm.
- Váng sữa Burine Đức: 517.113 sản phẩm/năm.

+ Công nghệ sản xuất:

• Hoạt động chính của cơ sở là kinh doanh buôn bán, phân phối thực phẩm dinh dưỡng. Các sản phẩm của Công ty được nhập nguyên hộp đưa vào kho, sau đó dán tem, lưu kho và được phân phối bán lại cho các đại lý và đơn vị mua.



+ Loại hình sản xuất của cơ sở: sản xuất, chế biến và phân phối thực phẩm dinh dưỡng.

2. Nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng và các sản phẩm của cơ sở:

a. Nguyên liệu phục vụ hoạt động sản xuất

Để đáp ứng yêu cầu kinh doanh, dịch vụ, Cơ sở đã sử dụng các nguyên, vật liệu như sau:

STT	Tên thương mại	Đơn vị	Khối lượng sử dụng
1	Tem dán	Cái	320.000
2	Sữa	Sản phẩm	88.000
3	Sản phẩm dinh dưỡng	Sản phẩm	100.000
4	Đồ dùng trẻ em	Sản phẩm	62.000

b. Nhiên liệu sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất

- Nhu cầu sử dụng nước: Lượng nước cấp trung bình khoảng $20 \text{ m}^3/\text{tháng}$, sử dụng cho hoạt động sinh hoạt của công nhân.

- Nhu cầu sử dụng điện: Lượng điện tiêu thụ khoảng $4.500 \text{ kWh}/\text{tháng}$.

c. Các sản phẩm của cơ sở

Sản phẩm của Nhà máy bao gồm:

- Sản phẩm dinh dưỡng Hipp: $1.374.660$ sản phẩm/năm.
- Sản phẩm đồ dùng Farlin: 250.632 sản phẩm/năm.
- Dầu dinh dưỡng Omega: 29.767 sản phẩm/năm.
- Sản phẩm đồ dùng Philips Avents: 115.250 sản phẩm/năm.
- Váng sữa Burine Đức: 517.113 sản phẩm/năm.

3. Loại, khối lượng chất thải phát sinh của cơ sở:

a. Loại và khối lượng nước thải phát sinh

- Nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Cơ sở chủ yếu là nước thải sinh hoạt, bao gồm: Nước thải đen từ nhà vệ sinh; Nước thải xám từ chậu rửa tay, nước sàn và nước mưa chảy tràn. Công ty không có nước thải sản xuất. Lưu lượng nước thải khoảng $18,4 \text{ m}^3/\text{tháng}$.

Thành phần ô nhiễm đặc trưng: có chứa hàm lượng cao các chất hữu cơ, chất rắn lơ lửng, chất dinh dưỡng và vi trùng. Nước thải sinh hoạt mang theo 1 lượng lớn chất hữu cơ, nhu cầu Oxy sinh hóa (BOD_5) thường dao động trong khoảng từ $562.5 \text{ mg/l} - 675 \text{ mg/l}$. Nước thải sinh hoạt còn kéo theo một lượng lớn các loại vi khuẩn (E. Coli, Virus các loại, trứng giun sán) sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước tiếp nhận nước thải. Ngoài ra nước thải còn chứa một loạt các chất dinh dưỡng khác như NH_4^+ , PO_4^{3-} . Dinh dưỡng trong nước thải là nguyên nhân gây ra hiện tượng phú dưỡng các ao hồ, ao tiếp nhận nước thải.

- Nước mưa chảy tràn phát sinh với lưu lượng khoảng $0,2 \text{ m}^3/\text{s}$. Thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng, đất, cát,...

b. Nguồn và lưu lượng khí thải phát sinh: cơ sở không phát sinh khí thải.

c. Loại và khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ nhân viên khoảng $300 \text{ kg}/\text{tháng}$. Thành phần chủ yếu: Các loại thực phẩm, bao gói thức ăn, vỏ chai lọ, thức ăn thừa...

d. Loại và khối lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh từ hoạt động đóng gói và bảo hành sản phẩm khoảng $150 \text{ kg}/\text{tháng}$. Thành phần chủ yếu: Bìa carton, bao gói ni lông, tem dán hỏng.

e. Loại và khối lượng Chất thải nguy hại phát sinh

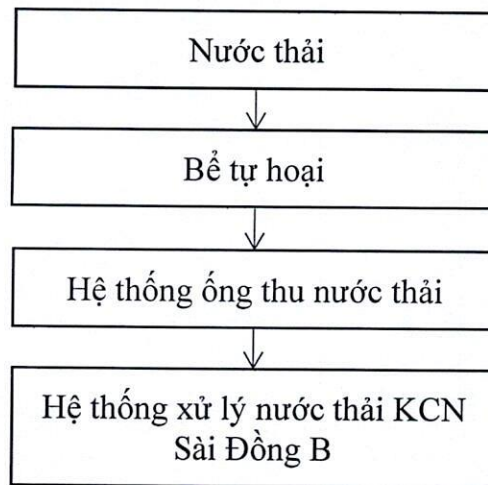
Chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của Công ty là: Bóng đèn huỳnh quang thải trung bình là 15kg/năm.

4. Phương án thu gom, quản lý và xử lý chất thải của cơ sở

a. Phương án thu gom, quản lý, xử lý nước thải phát sinh

* *Nước thải sinh hoạt:*

- Sơ đồ hệ thống thoát nước thải sinh hoạt như sau:



Hình 1: Sơ đồ thu gom nước thải sinh hoạt

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh được thu gom theo hệ thống đường ống D110, độ dốc $i = 2\%$, chiều dài 101m, dẫn về bể tự hoại 3 ngăn xử lý sơ bộ. Nhà xưởng có 3 bể tự hoại, mỗi bể có dung tích 5m^3 .

+ Nước thải sau xử lý sẽ đưa vào hệ thống thoát nước chung của KCN Sài Đồng B theo Hợp đồng xử lý nước thải công nghiệp số 07/2018/HĐ-XLNT ngày 29/12/2017 với Công ty cổ phần dịch vụ đô thị Him Lam.

Bùn phát sinh tại bể tự hoại được Công ty thuê đơn vị có chức năng hút định kỳ và vận chuyển đi xử lý.

* *Nước mưa chảy tràn:*

Công ty xây dựng hệ thống thoát nước mưa xung quanh Công ty qua đường ống B200 – B400, $i = 0,3\%$, $L = 264,2\text{m}$, chảy qua hố ga đầu nổi trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung của KCN Sài Đồng B;

Trên hệ thống thu gom và thoát nước mưa bố trí 23 hố ga để lắng cặn lơ lửng.

Công ty thường xuyên vệ sinh, quét dọn sân đường hàng ngày để hạn chế cành, lá cây rơi vào hệ thống thu gom gây tắc nghẽn; nạo vét, khơi thông hệ thống thu gom nước mưa và cống thoát nước định kỳ 06 tháng/lần; định kỳ kiểm tra và cải tạo hệ thống thu gom, đặc biệt vào trước mùa mưa để tăng khả năng tiêu thoát nước.

b. Phương án thu gom, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn và thu gom vào thùng chứa. Cuối ngày, nhân viên vệ sinh sẽ thu gom toàn bộ CTR sinh hoạt phát sinh, tập kết về kho chứa CTR sinh hoạt diện tích 5m², kết cấu bằng tôn, mái che kín, biển báo.

Sau đó, rác thải được tập trung lên xe rác của Công ty Cổ phần dịch vụ Khu công nghiệp Hanel vận chuyển đến bãi rác hợp vệ sinh của Thành phố.

c. Phương án thu gom, quản lý, xử lý chất thải rắn công nghiệp phát sinh

Chất thải rắn công nghiệp phát sinh được phân loại tại nguồn và được công nhân vệ sinh được thu gom, tập kết về kho chứa CTR sinh hoạt diện tích 5m², kết cấu bằng tôn, mái che kín, biển báo.

Sau đó, rác thải được tập trung lên xe rác của Công ty Cổ phần dịch vụ Khu công nghiệp Hanel vận chuyển đi xử lý.

d. Phương án thu gom, quản lý, xử lý chất nguy hại phát sinh

Công ty thuê đơn vị có chức năng đến sửa chữa, thay thế bóng đèn huỳnh quang thải. Sau khi thay thế, đơn vị có chức năng đem đi, không lưu giữ tại Cơ sở.

e. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố, rủi ro

** Xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường*

Công ty đã lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được thống kê bảng sau:

STT	Các nguy cơ	Biện pháp phòng ngừa, ứng phó
1	Tai nạn giao thông	- Quy định vận tốc của từng loại xe khi ra vào khu vực Công ty. - Xử phạt những xe không đỗ đúng bãi quy định.
2	Sự cố về an toàn lao động	- Cấp đủ các trang bị bảo hộ lao động cho nhân viên khi vào kho như quần áo, găng tay, mũ bảo hiểm,... - Cung cấp đầy đủ nước sinh hoạt cho người lao động. - Hướng dẫn, đào tạo nhân viên những điều cơ bản về an toàn lao động trong công ty
3	Sự cố về cháy nổ	- Cấm lửa tại các khu vực dễ xảy ra cháy nổ - Định kỳ, Công ty có tổ chức lớp tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy cho nhân viên.

4	Sự cố thiên tai: sấm sét trong những ngày giông bão	- Có kế hoạch che chắn bảo vệ hàng hóa trước mùa mưa bão.
---	---	---

* Báo cáo việc thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường, tập trung làm rõ các nội dung chính như sau:

+ Tuân thủ nghiêm ngặt nội quy, quy trình sản xuất và yêu cầu thiết kế thi công khi sản xuất.

+ Thực hiện việc bảo dưỡng, kiểm tra thiết bị PCCC, xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm quy định, nội quy về PCCC&CNCH, tổ chức khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn về PCCC&CNCH.

+ Định kỳ đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động, PCCC & CHCN. Cung cấp, trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ lao động cho toàn bộ cán bộ công nhân viên, sử dụng các thiết bị bảo hộ lao động khi làm việc.

5. Cam kết thực hiện công tác bảo vệ môi trường:

Công ty cam kết:

- Những nội dung được nêu trong đơn đề nghị đăng ký môi trường là hoàn toàn chính xác, trung thực;

- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường, xử lý các chất thải phát sinh được liệt kê tại mục 4.

- Cam kết thực hiện các văn bản pháp luật và quy chuẩn kỹ thuật về môi trường bao gồm:

+ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/11/2020 và có hiệu lực thi hành từ 01/01/2022;

+ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/1/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Chúng tôi gửi kèm văn bản này 01 (một) giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản “Công ty TNHH Thương mại Vạn An”.

Chủ đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường. Nếu để xảy ra sự cố, rủi ro môi trường trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư cam kết sẽ đền bù thỏa đáng cho đối tượng bị hại và khắc phục sự cố môi trường do Công ty gây ra.

Chúng tôi cam kết bảo đảm về độ trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu được nêu trong các tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị Ủy ban nhân dân phường Thạch Bàn tiếp nhận đăng ký môi trường của cơ sở “Sản xuất, chế biến và phân phối thực phẩm dinh dưỡng”./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẠN AN

(Ký tên và đóng dấu)



DƯƠNG TIẾN VIỆT